| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỜ ĐỎ**<br>**TP. CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ | *Cờ Đỏ, ngày 16 tháng 01 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự số 397/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Kim A và anh Nguyễn Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Kim A và anh Nguyễn Ngọc D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Như Q sinh ngày 13/10/2016. Anh D đồng ý giao cháu Q cho chị Kim A nuôi dưỡng giáo dục đến trưởng thành. Chị Kim A không yêu cầu Anh D cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom con chung cho anh D, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, Anh D không được lạm dụng việc thăm nom, để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị Kim A có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom của anh D.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Kim A và anh D xác định không có.

Về án phí: Chị Võ Thị Kim A tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu 001215 ngày 13 tháng 12 năm 2018. Chị Kim A được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Tthời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ**
**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận*:**
-TAND TP Cần Thơ;
- Chi cục Thi hành án huyện Cờ Đỏ;
- VKS nhân dân huyện Cờ Đỏ;
- UBND xã Trung Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

**Võ Minh Phụng**